TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI D Ơ NG

Số: 90/2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kinh Môn, ngày 09 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn : Chị Trần Minh T, sinh năm 1979

- Bị đơn : Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979

Đều có địa chỉ: Khu 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/3/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Minh T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Mai T, sinh ngày 10/02/2003 cho chị T và giao cháu Nguyễn Đức C, sinh ngày 19.4.2008 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi), tạm giao cháu C cho chị T được nuôi dưỡng kể từ tháng 4/2018 cho đến khi cháu Chính đủ 16 tuổi, sau thời gian cháu Chính đủ 16 tuổi anh C trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong thời gian nuôi dưỡng con, chị T và anh C đều tự nguyện không yêu cầu tiền cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có gì, đôi bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Minh T tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0001498 ngày 08/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K. Chi cục thi hành án dân sự huyện K hoàn trả cho chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THA dân sự huyện Kinh Môn;
- UBND thị trấn P;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền